

Bản án số: 17/2017/HSST
Ngày 13 tháng 6 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG – TỈNH BẠC LIÊU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Khang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Tuyết Kha – Phó Chủ tịch Hội phụ nữ huyện Phước Long;

Ông Đặng Thành Lực – Phó Hiệu trưởng trường THPT Võ Văn Kiệt, huyện Phước Long.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tạ Văn Cung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2017/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

Bị cáo: PHẠM HỮU A – sinh năm 1980

ĐKNKTT: ấp M, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 12/12; con ông Phạm Hữu Hoan, sinh năm 1952 và bà Huỳnh Thị Xuân, sinh năm 1954; bị cáo có vợ tên Lâm Hồng Mi, sinh năm 1981 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2002; Tiền án 01 lần: Bị Tòa án nhân dân huyện Phước Long xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 11/2005/HSST, ngày 04/3/2005; tiền sự: Chưa có; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2017 đến nay (Có mặt).

* *Người bị hại: Huỳnh B*, sinh năm 1980; Địa chỉ: ấp M, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt);

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Hữu A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/6/2006, Phạm Hữu A đến nhà chị Huỳnh B để thuê xây bột cùng với em gái tên Phạm Việt C, thấy chị Huỳnh B đang xây bột,

Phạm Hữu A nhìn xung quanh không có ai, phòng ngủ nhà chị Dung lại không khóa cửa. Từ đó Phạm Hữu A nảy sinh ý định lẻn vào lấy trộm tài sản. Sau đó, Phạm Hữu A đi thẳng vào phòng ngủ của chị Huỳnh B lấy cái hộp nhôm để trong ngăn tủ rồi đi thẳng ra xe để cái hộp nhôm trên бага, dùng chân kẹp lại chờ Phạm Việt C xây bột xong chở Phạm Việt C về nhà. Sau khi chiếm đoạt được tài sản của chị Huỳnh B, Phạm Hữu A chạy xe đến đoạn đường vắng ở ấp Nội Ô, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long dùng cục đá đập hộp nhôm, lấy tiền và vàng bên trong bỏ vào túi quần, ném bỏ cái hộp nhôm xuống sông rồi chạy xe về nhà cất giấu tiền và vàng. Đến 16 giờ cùng ngày chị Huỳnh B phát hiện bị mất tài sản đồng thời trình báo Công an, Công an thị trấn Phước Long mời Phạm Hữu A làm việc, quá trình làm việc Phạm Hữu A thừa nhận có hành vi lấy trộm tài sản của chị Huỳnh B và chỉ nơi cất giấu tài sản.

Sau đó cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra nơi Phạm Hữu A cất giấu tài sản lấy trộm của chị Huỳnh B, thu hồi được 17.600.000đ và 3,62 chỉ vàng 18K trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-KSĐT - KT ngày 07 tháng 4 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long đã truy tố Phạm Hữu A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hữu A mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Phạm Hữu A khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/6/2006 bị cáo đến nhà bị hại Huỳnh B tại ấp M, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu để xây bột. Do thấy phòng ngủ của bị hại Huỳnh B cửa mở, không ai trông giữ nên bị cáo đã lẻn lút đi vào phòng lấy trộm của Huỳnh B 17.600.000đ và 3,62 chỉ vàng 18k rồi mang về nhà cất giấu. Cùng ngày người bị hại phát hiện trình báo công an, khám xét nhà bị cáo và thu hồi số tài sản trên trả lại cho bị hại Huỳnh B.

Lời khai của bị cáo Phạm Hữu A tại phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ chấp nhận.

Tại biên bản về việc kết luận giám định, định giá tài sản ngày 23/6/2006 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phước Long kết luận 3,62 chỉ vàng 18k có giá trị là 2.607.000đ. Như vậy, cùng với số tiền là 17.600.000đ thì tổng giá trị tài sản bị cáo Phạm Hữu A chiếm đoạt của bị hại Huỳnh B là 20.207.000đ.

Xét thấy, bị cáo Phạm Hữu A đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của bị hại Huỳnh B có tổng giá trị là 20.207.000đ. Hành vi của bị cáo Phạm Hữu A là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Do đó, cần phải được xử phạt nghiêm theo tội danh và hình phạt mà điều luật đã quy định.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nên lần phạm tội này của bị cáo là “Tái phạm”, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đề cập xử lý.

Bị cáo Phạm Hữu A phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu A, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu A, mức án 01 (một) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 01/3/2017.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

Buộc bị cáo Phạm Hữu A phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án hình sự sơ thẩm bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo tính kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết công khai bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

Tòa án tỉnh

VKS huyện

CSĐT

Nhà tạm giữ

Bị cáo, bị hại

Lưu

Trần Quang Khang